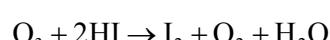
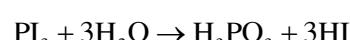
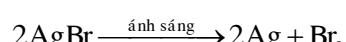
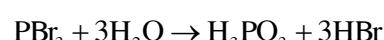
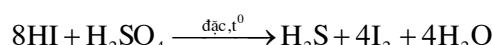
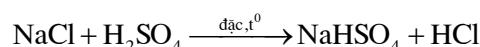
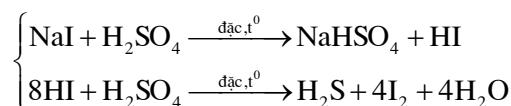
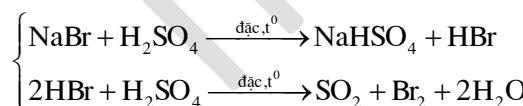
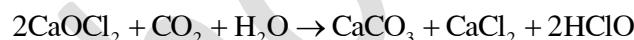
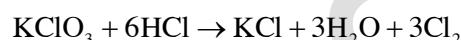
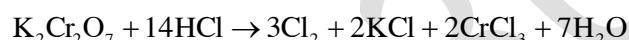
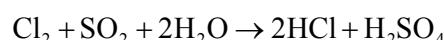
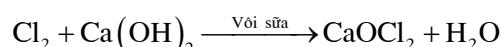
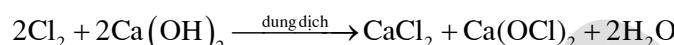
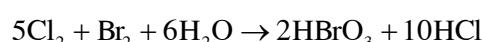
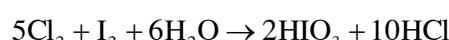
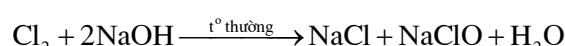
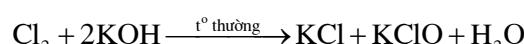
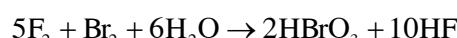
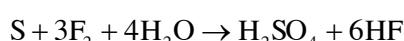
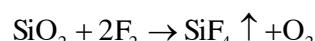
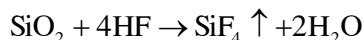
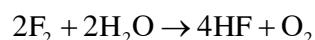
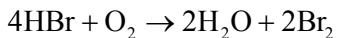
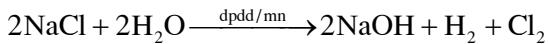
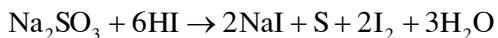
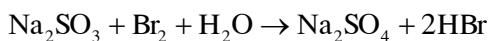
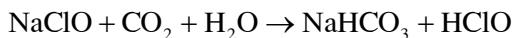


CHƯƠNG NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ THUYẾT HÓA HỌC THPT TỔNG HỢP

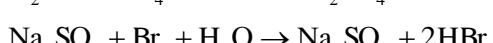
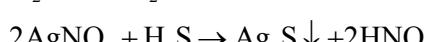
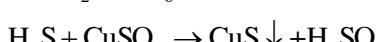
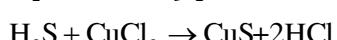
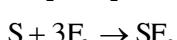
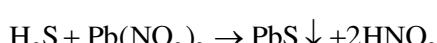
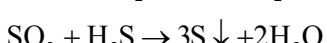
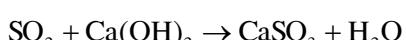
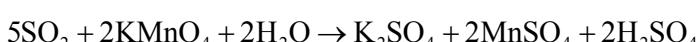
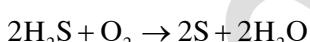
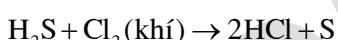
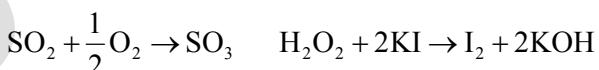
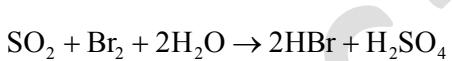
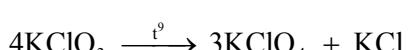
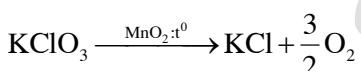
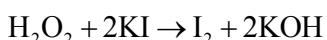
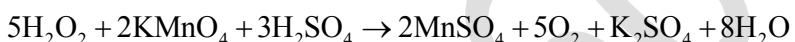
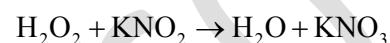
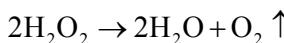
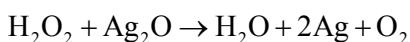
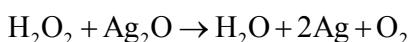
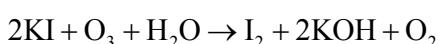
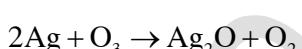
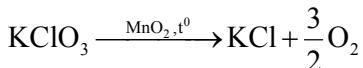
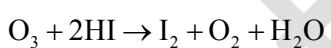
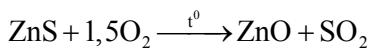
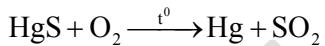
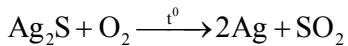
1.1 Những phản ứng trọng tâm cần nhớ

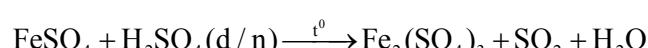
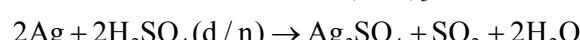
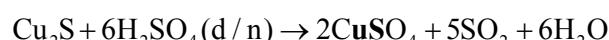
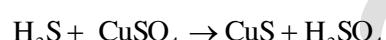
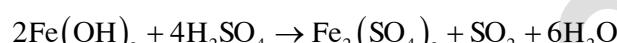
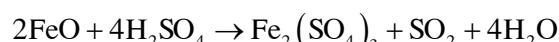
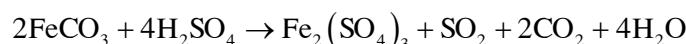
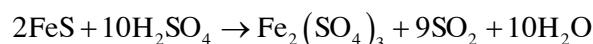
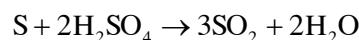
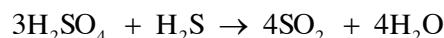
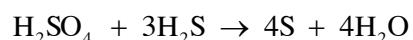
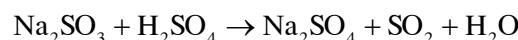
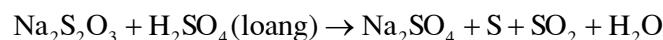
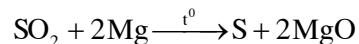
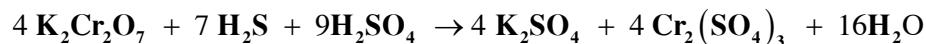
CÁC PHẢN ỨNG QUAN TRỌNG LIÊN QUAN TỚI HALOGEN



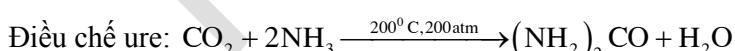
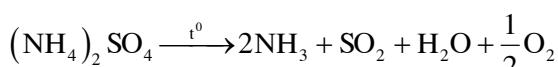
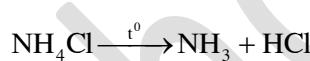
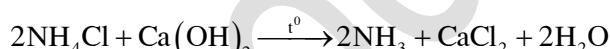
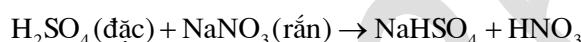
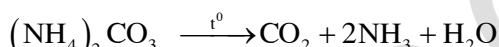
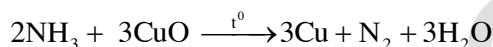
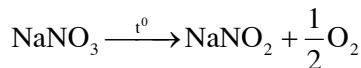
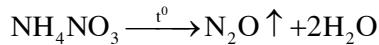
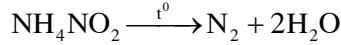
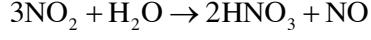
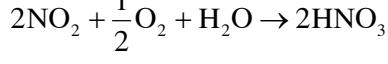
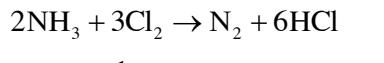
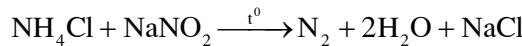
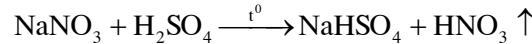
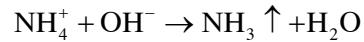
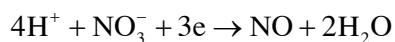
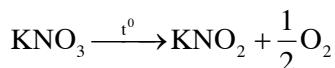
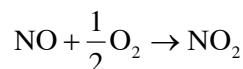
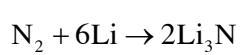


CÁC PHẢN ÚNG QUAN TRỌNG LIÊN QUAN TÓI OXI – LUU HUỲNH

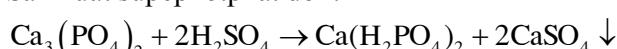




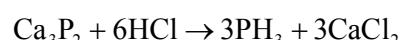
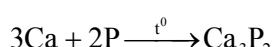
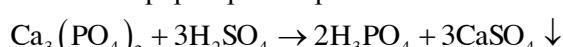
CÁC PHẦN ỦNG QUAN TRỌNG LIÊN QUAN TỚI NITO – PHOTPHO



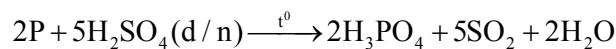
Sản xuất supephotphat đơn:



Sản xuất supephotphat kép :



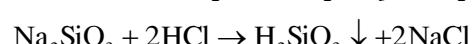
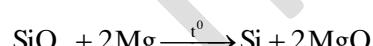
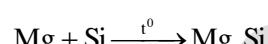
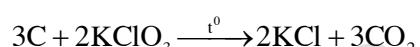
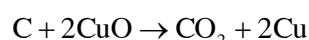
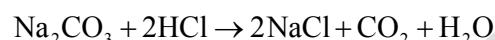
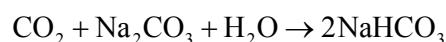
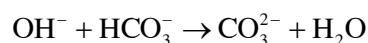
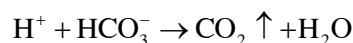
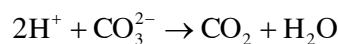
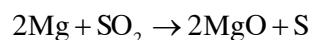
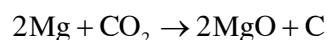
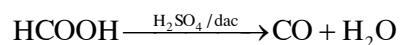
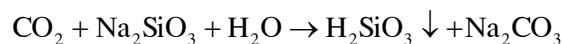
Điều chế P trong công nghiệp : $\text{Ca}_3(\text{PO}_4)_2 + 3\text{SiO}_2 + 5\text{C} \xrightarrow{\text{t}^0} 3\text{CaSiO}_3 + 2\text{P} + 5\text{CO}$



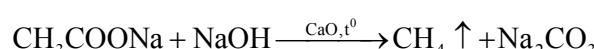
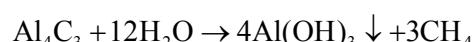
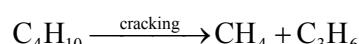
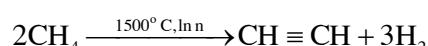
Phân amphot là hỗn hợp : $\text{NH}_4\text{H}_2\text{PO}_4$ và $(\text{NH}_4)_2\text{HPO}_4$

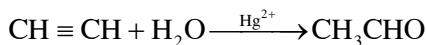
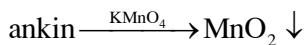
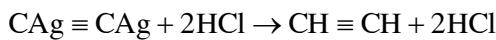
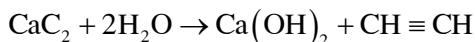
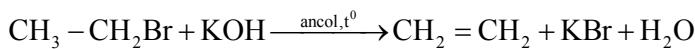
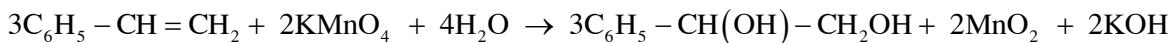
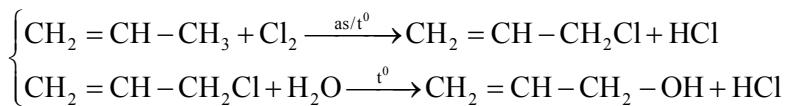
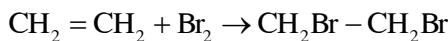
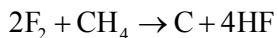
Phân nitrophotka là hỗn hợp KNO_3 và $(\text{NH}_4)_2\text{HPO}_4$

CÁC PHẦN ỦNG QUAN TRỌNG LIÊN QUAN TỚI CACBON – SILIC

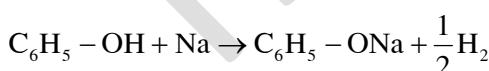
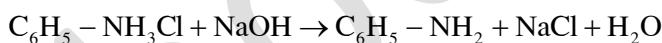
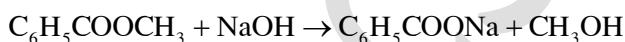
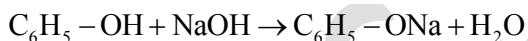
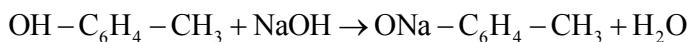
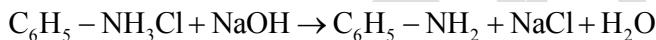
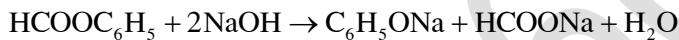


CÁC PHẦN ỦNG QUAN TRỌNG LIÊN QUAN TỚI HIDROCACBON

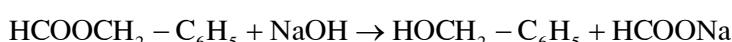
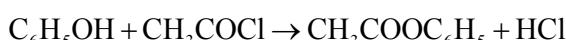
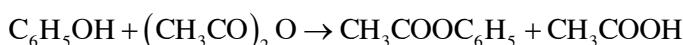


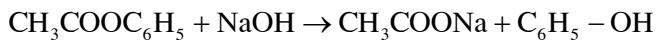


CÁC PHẢN ỨNG QUAN TRỌNG LIÊN QUAN TỚI CHẤT CÓ VÒNG BENZEN

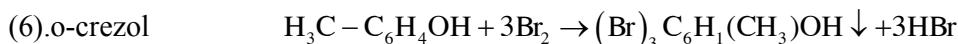
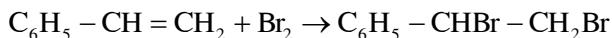
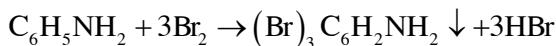
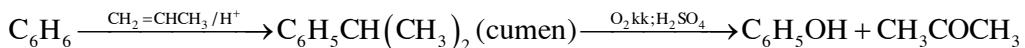


(Trắng)

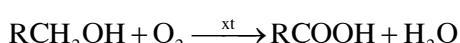
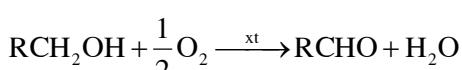
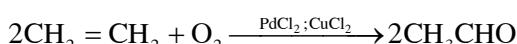
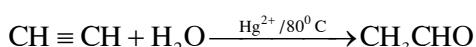
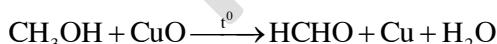
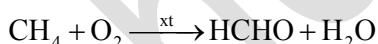
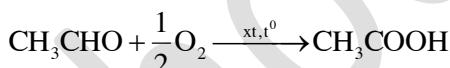
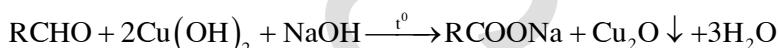
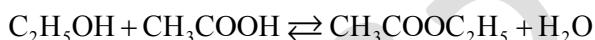
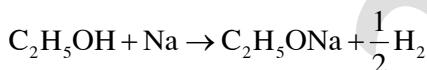
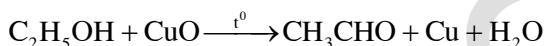
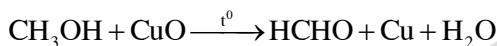
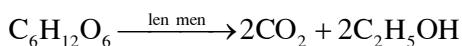
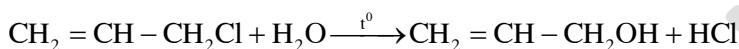
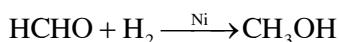
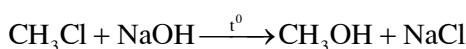
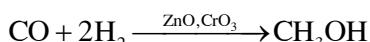


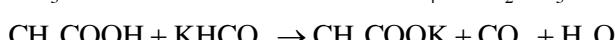
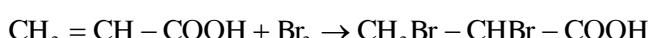
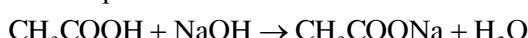
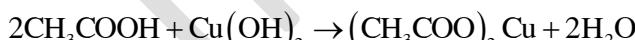
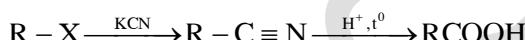
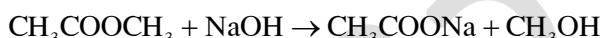
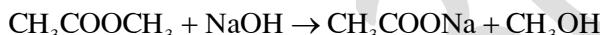
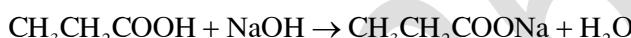
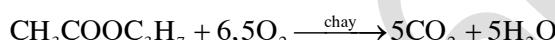
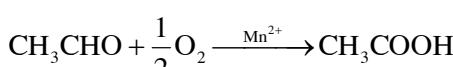
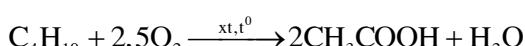
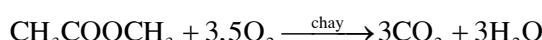
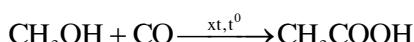
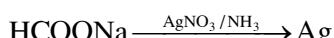
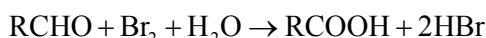
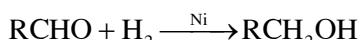
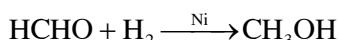
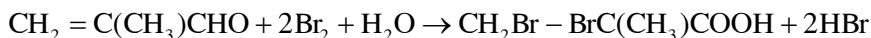


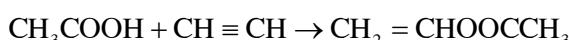
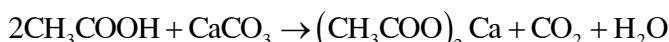
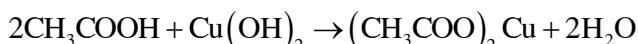
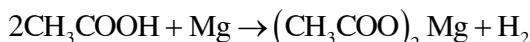
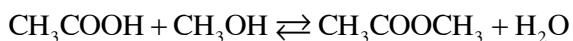
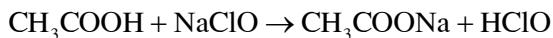
Điều chế phenol và axeton



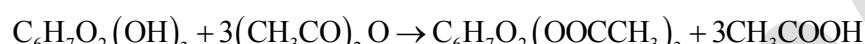
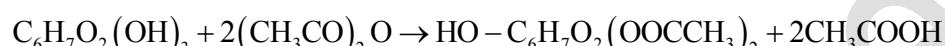
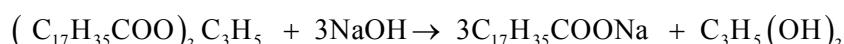
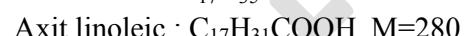
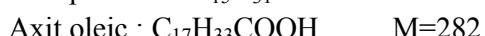
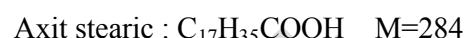
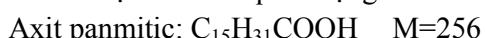
CÁC PHẢN ỨNG QUAN TRỌNG LIÊN QUAN TỚI ANCOL – ANDEHIT – AXIT – ESTE



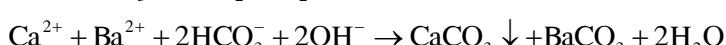
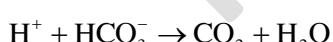
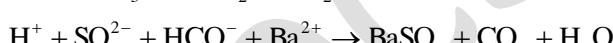
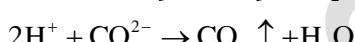
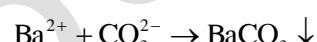
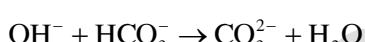
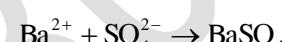
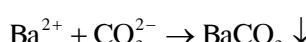
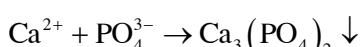
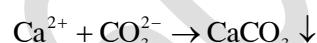
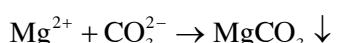
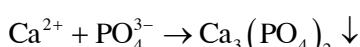
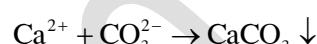
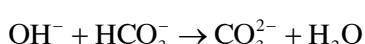
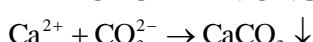




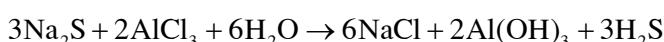
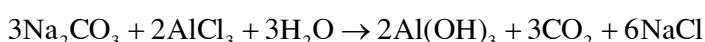
Nhóm 4 loại axit béo quan trọng sau :

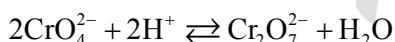
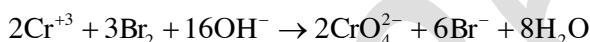
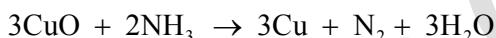
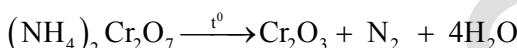
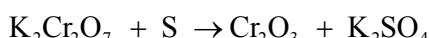
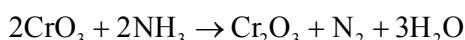
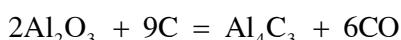
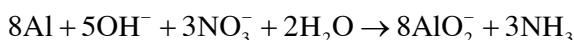
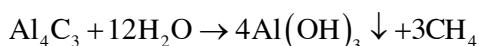
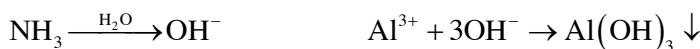
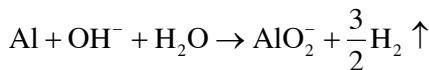
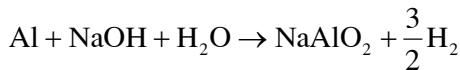
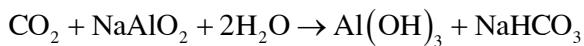


CÁC PHẦN ỦNG QUAN TRỌNG LIÊN QUAN TỚI KIM LOẠI KIỀM THỔ



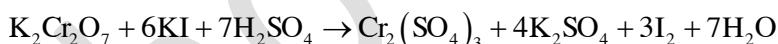
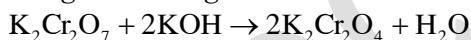
CÁC PHẦN ỦNG QUAN TRỌNG LIÊN QUAN TỚI NHÔM – CROM





(màu vàng) (màu da cam)

Trong môi trường axit Zn để khử muối Cr^{+3} về Cr^{+2} . $\text{Zn} + 2\text{Cr}^{+3} \rightarrow 2\text{Cr}^{+2} + \text{Zn}^{+2}$



CÁC PHẢN ỨNG QUAN TRỌNG LIÊN QUAN TỚI SẮT

